



CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
11/08/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,99 – 7,22	0,01 – 0,90	0,13 – 0,52
		Dĩ An 2	6,88 – 6,94	0,15 – 0,16	0,65 – 0,90
	CNCN Khu Liên Hợp		7,04 – 7,10	0,15 – 0,20	0,45 – 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		6,91 – 7,19	0,20	0,47 – 0,96
	CNCN Thủ Dầu Một		-	-	-
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,68 – 7,82	0,42 – 0,45	1,24 – 1,33
12/08/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,92 – 7,20	0,01	0,35 – 0,44
		Dĩ An 2	6,86 – 6,95	0,14 – 0,16	0,56 – 0,79
	CNCN Khu Liên Hợp		7,02 – 7,09	0,15 – 0,19	0,44 – 0,63
	CNCN Nam Tân Uyên		6,91 – 7,19	0,20	0,45 – 0,80
	CNCN Thủ Dầu Một		-	-	-
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,73 – 7,89	0,42 – 0,47	1,12 – 1,21
13/08/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,96 – 7,08	0,01	0,32 – 0,50
		Dĩ An 2	6,86 – 6,87	0,12 – 0,16	0,69 – 0,79
	CNCN Khu Liên Hợp		7,05 – 7,08	0,15 – 0,21	0,45 – 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		6,92 – 7,18	0,20	0,47 – 0,84
	CNCN Thủ Dầu Một		-	-	-
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,74 – 7,84	0,44 – 0,46	1,03 – 1,12

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
14/08/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,03 – 7,12	0,01	0,35 – 0,46
		Dĩ An 2	6,88 – 6,91	0,16	0,70 – 0,78
	CNCN Khu Liên Hợp		7,02 – 7,09	0,15 – 0,20	0,45 – 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,11 – 7,16	0,20	0,46 – 0,74
	CNCN Thủ Dầu Một		-	-	-
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,81 – 7,89	0,41 – 0,44	0,84 – 1,17
15/08/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,11 – 7,20	0,01	0,37 – 0,50
		Dĩ An 2	6,84 – 6,88	0,15 – 0,16	0,70 – 0,80
	CNCN Khu Liên Hợp		6,97 – 7,08	0,15 – 0,20	0,45 – 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		6,92 – 7,18	0,20	0,52 – 0,86
	CNCN Thủ Dầu Một		-	-	-
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,74 – 7,84	0,42 – 0,47	1,03 – 1,09
16/08/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,01 – 7,08	0,01	0,35 – 0,44
		Dĩ An 2	6,84 – 6,92	0,16	0,66 – 0,80
	CNCN Khu Liên Hợp		7,00 – 7,09	0,15 – 0,19	0,45 – 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		7,09 – 7,19	0,20	0,51 – 0,76
	CNCN Thủ Dầu Một		-	-	-
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,75 – 7,78	0,40 – 0,41	0,48 – 0,72